



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HUNG HÀ**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hung Hà, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026**

Trong 9 tháng đầu năm 2026, tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp; giá cả một số loại vật tư, nguyên liệu đầu vào còn biến động, yêu cầu đối với công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở ngày càng cao. Trên địa bàn xã Hung Hà, cùng với việc tiếp tục vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, UBND xã tập trung triển khai đồng thời nhiều nhiệm vụ quan trọng: phát triển sản xuất, đẩy nhanh đầu tư công và giải phóng mặt bằng, hoàn thiện các tiêu chí đô thị, sắp xếp tổ chức bộ máy và thôn, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, chăm lo an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; sự hướng dẫn của các sở, ban, ngành của tỉnh; sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, giám sát của HĐND xã và phối hợp của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, phân công rõ trách nhiệm, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ và kịp thời xử lý các nhiệm vụ phát sinh. Trên cơ sở kết quả thực hiện 9 tháng của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, tình hình kinh tế - xã hội của xã tiếp tục ổn định, nhiều lĩnh vực có chuyển biến tích cực, tạo nền tảng để phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026.

### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành**

Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã bám sát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã; tập trung chỉ đạo, điều hành đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền. Chế độ giao ban, kiểm điểm tiến độ được duy trì; trách nhiệm người đứng đầu được đề cao; kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tiếp tục được tăng cường.

Công tác chỉ đạo, điều hành tập trung vào các nhiệm vụ có tính chất quyết định đối với kết quả cả năm: sản xuất vụ Xuân, vụ Mùa và chuẩn bị vụ Đông; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; quản lý đất đai, môi trường và cơ sở dữ liệu địa chính; thu, chi ngân sách; đầu tư công, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; xây dựng hạ tầng và các điều kiện phát triển đô thị; sắp xếp trường học, tổ chức thôn; cải cách hành chính, chuyển đổi số; khám sức khỏe toàn dân; bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng và an ninh trật tự.

Lãnh đạo UBND xã tăng cường kiểm tra thực địa, làm việc với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, chủ đầu tư, đơn vị thực hiện nhiệm vụ và các thôn để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tập trung chỉ đạo các dự án, nhiệm vụ trọng điểm về giải phóng mặt bằng, tái định cư, giao thông, trường học và các khu dân cư tạo nguồn. Qua đó, tiến độ thực hiện nhiều nhiệm vụ được đẩy nhanh, tạo chuyển biến rõ hơn trong tổ chức thực hiện.

Công tác tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, cải cách hành chính và chuyển đổi số được gắn chặt với yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Các nhiệm vụ phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, sắp xếp thôn, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức các đơn vị sự nghiệp được triển khai đồng bộ. Đề án thành lập phường Hưng Hà đã được xây dựng, trình cấp có thẩm quyền; địa phương tiếp tục rà soát, hoàn thiện các nội dung, tiêu chí đô thị theo quy định.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế**

9 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị sản xuất trên địa bàn theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 2.901,846 tỷ đồng, bằng 67,32% kế hoạch năm, tăng 10,09% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó: nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 444,146 tỷ đồng, bằng 67,78% kế hoạch năm, tăng 2,99% so với cùng kỳ; công nghiệp - xây dựng đạt 1.722,800 tỷ đồng, bằng 65,27% kế hoạch năm, tăng 11,75% so với cùng kỳ; thương mại, dịch vụ đạt 734,900 tỷ đồng, bằng 72,36% kế hoạch năm, tăng 10,84% so với cùng kỳ.

### **2.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản được chỉ đạo bám sát khung thời vụ; chủ động phòng, chống sâu bệnh, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và điều tiết nước phục vụ sản xuất. Vụ Xuân hoàn thành với kết quả khá; vụ Mùa được tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, bảo vệ năng suất; hoạt động chăn nuôi, thủy sản cơ bản ổn định.<sup>1</sup>

#### **a) Trồng trọt**

Công tác trồng trọt được tổ chức bám sát khung thời vụ, cơ cấu giống và diễn biến thời tiết; tăng cường theo dõi sinh trưởng, dự tính, dự báo và phòng trừ sâu bệnh. Trước các đợt nắng nóng, mưa lớn và bão, UBND xã chỉ đạo khơi thông dòng chảy, kiểm tra công trình thủy lợi, tiêu úng, điều tiết nước hợp lý, bảo đảm sản xuất. Sản xuất trồng trọt cơ bản bảo đảm kế hoạch; năng suất, sản lượng vụ Xuân đạt khá, tạo điều kiện triển khai vụ Mùa và chuẩn bị sản xuất vụ Đông.<sup>2</sup>

<sup>1</sup>. Ước thực hiện 9 tháng năm 2026: nông nghiệp đạt 410,400 tỷ đồng, bằng 67,18% kế hoạch, tăng 3,06% so cùng kỳ; trong đó trồng trọt 189,300 tỷ đồng, bằng 70,10%, tăng 1,56%; chăn nuôi 203,800 tỷ đồng, bằng 65,61%, tăng 4,57%; dịch vụ nông nghiệp 17,300 tỷ đồng, bằng 57,25%, tăng 2,37%; lâm nghiệp 0,146 tỷ đồng, bằng 64,32%, chưa có số liệu so sánh cùng kỳ; thủy sản 33,600 tỷ đồng, bằng 76,04%, tăng 2,13%.

<sup>2</sup>. Vụ Xuân gieo trồng 2.332,27 ha, trong đó lúa 2.039,51 ha, cây màu 292,76 ha; diện tích cây màu vụ Đông 134,57 ha. Năng suất lúa vụ Xuân đạt 71,58 tạ/ha, sản lượng 14.599 tấn. Giá trị sản xuất trồng trọt ước 9 tháng đạt 189,300 tỷ đồng, bằng 70,10% kế hoạch và tăng 1,56% so cùng kỳ.

### **b) Chăn nuôi, thú y**

Hoạt động chăn nuôi cơ bản ổn định; công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và bảo vệ môi trường chăn nuôi được duy trì thường xuyên. Các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, phòng, chống dịch bệnh động vật được tăng cường, góp phần ổn định sản xuất.

Tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi cơ bản được kiểm soát; giá trị sản xuất chăn nuôi duy trì mức tăng so với cùng kỳ.<sup>3</sup>

### **c) Thủy sản**

Nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định tại các vùng chuyên đổi, ao, đầm; công tác hướng dẫn kỹ thuật, chăm sóc và phòng bệnh được thực hiện thường xuyên, giá trị sản xuất đạt khá so với kế hoạch năm.<sup>4</sup>

### **d) Phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ và phòng thủ dân sự**

Công tác phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động, bám sát phương châm “4 tại chỗ”. UBND xã đã kiện toàn lực lượng, tổ chức rà soát phương án, chuẩn bị vật tư, phương tiện, kiểm tra hệ thống thủy lợi và các khu vực có nguy cơ ngập úng; ban hành quyết định thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai xã, mở tài khoản và rà soát các đối tượng thuộc diện đóng góp. Trước diễn biến bão số 01 và các đợt mưa lớn, các cơ quan, đơn vị, hợp tác xã và thôn được giao nhiệm vụ cụ thể, chủ động khơi thông dòng chảy, tiêu úng và bảo vệ sản xuất, hạn chế thấp nhất thiệt hại.

## **2.2. Công nghiệp - xây dựng; thương mại, dịch vụ**

Hoạt động công nghiệp - xây dựng và thương mại, dịch vụ tiếp tục duy trì tăng trưởng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản ổn định; hoạt động thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân.<sup>5</sup>

Công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh được duy trì; thủ tục đăng ký, thay đổi, chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh được giải quyết theo quy định. Các cơ quan chuyên môn tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin, thực hiện thủ tục hành chính và chấp hành quy định pháp luật; hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

<sup>3</sup>. Tổng đàn vật nuôi trên địa bàn khoảng 179.636 con, gồm 928 con trâu, bò; 10.376 con lợn; 168.332 con gia cầm. Giá trị sản xuất chăn nuôi ước 9 tháng đạt 203,800 tỷ đồng, bằng 65,61% kế hoạch, tăng 4,57% so cùng kỳ; dịch vụ nông nghiệp đạt 17,300 tỷ đồng, bằng 57,25% kế hoạch.

<sup>4</sup>. Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 218,65 ha. Giá trị sản xuất thủy sản ước 9 tháng đạt 33,600 tỷ đồng, bằng 76,04% kế hoạch năm và tăng 2,13% so với cùng kỳ.

<sup>5</sup>. Trong khu vực công nghiệp - xây dựng: công nghiệp ước đạt 1.102,700 tỷ đồng, bằng 65,41% kế hoạch, tăng 12,82% so cùng kỳ; xây dựng ước đạt 620,100 tỷ đồng, bằng 65,03% kế hoạch, tăng 9,89% so cùng kỳ.

### **2.3. Công tác tài chính - ngân sách**

Trong 9 tháng đầu năm, công tác quản lý, điều hành tài chính - ngân sách được thực hiện chủ động, chặt chẽ, bám sát dự toán được giao. Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 555,011 tỷ đồng, bằng 74,87% dự toán; tổng chi ngân sách xã ước đạt 395,090 tỷ đồng, bằng 53,28% dự toán. Một số khoản thu đạt và vượt tiến độ; tuy nhiên, thu tiền sử dụng đất và một số khoản thu còn thấp, chi sự nghiệp kinh tế đạt tỷ lệ thấp so với dự toán. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cơ bản bám sát tiến độ dự toán.<sup>6</sup>

Công tác tạo nguồn thu từ đất được quan tâm; các khu đất đủ điều kiện tiếp tục được hoàn thiện hồ sơ để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, góp phần tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.<sup>7</sup>

### **2.4. Công tác đầu tư công, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng và quản lý tài sản công**

#### **a) Công tác đầu tư công, xây dựng cơ bản, quản lý dự án**

Công tác đầu tư công, xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo, ưu tiên các dự án giao thông, trường học, khu dân cư, khu tái định cư, hạ tầng kỹ thuật và các công trình phục vụ phát triển đô thị. Hồ sơ chuẩn bị đầu tư, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, lựa chọn nhà thầu và tổ chức thi công được thực hiện theo quy định, gắn với yêu cầu đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ giải ngân đạt 84,3% vốn đã cấp; ước đến hết tháng 9 đạt khoảng 90% kế hoạch vốn được phân bổ, tạo chuyển biến trong tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm.

Các dự án trọng điểm tiếp tục được đôn đốc theo tiến độ; một số công trình đã chuyển biến rõ về khối lượng thi công và thủ tục giao đất, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ trong quý IV.<sup>8</sup>

#### **b) Công tác giải phóng mặt bằng**

Giải phóng mặt bằng tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, được chỉ đạo quyết liệt đối với các dự án Cụm công nghiệp Văn Lang, tuyến đường kết nối từ phường Thái Bình đến xã Hưng Hà, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu Hồng Lĩnh, các khu tái định cư Kim Sơn, Thanh La - Hiến Nạp, tuyến ĐH.66C và các dự án khu dân cư tạo nguồn. Công tác tuyên truyền, vận động, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, quy chủ, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đối thoại với các hộ dân được triển khai thực hiện theo quy định.

<sup>6</sup>. Đến ngày 23/9/2026, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đã thu 975.617.017/1.365.000.000 đồng, đạt 71,5% dự toán; còn phải thu 389.382.983 đồng.

<sup>7</sup>. Tại Khu quy hoạch dân cư thôn Thường Phúc đã đấu giá trúng 22/55 lô, tổng số tiền trúng đấu giá 36.705.648.400 đồng. Giá trị giải ngân tại thời điểm báo cáo đạt 116,3/137,9 tỷ đồng. Một số dự án, nhiệm vụ trọng điểm: khu tái định cư Kim Sơn đạt khoảng 70% khối lượng; tuyến đường ĐH.66C đạt khoảng 30%; khu tái định cư Hiến Nạp đã có quyết định phê duyệt giao đất của UBND tỉnh; giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 Cụm công nghiệp Văn Lang cơ bản hoàn thành. Công tác GPMB tiếp tục tập trung tại Cụm công nghiệp Văn Lang, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu Hồng Lĩnh, tuyến đường kết nối từ phường Thái Bình đến xã Hưng Hà, các khu tái định cư Kim Sơn, Thanh La - Hiến Nạp và các dự án tạo nguồn.

Đối với Cụm công nghiệp Văn Lang, UBND xã đã tổ chức các hội nghị triển khai thu hồi đất, phổ biến cơ chế, chính sách hỗ trợ tại các thôn liên quan; hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ; công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 cơ bản hoàn thành. Đối với các dự án còn vướng mắc, tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động, đối thoại và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Công tác bố trí tái định cư và tạo quỹ đất được gắn với tiến độ các dự án. UBND xã tổ chức giao đất tái định cư ngoài thực địa cho các hộ tại Kim Sơn; hoàn thiện thủ tục giao đất khu tái định cư Hiến Nạp; rà soát, xử lý các điểm lấn chiếm, xây dựng đường gom; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại một số khu quy hoạch. Qua đó từng bước tạo quỹ đất sạch, bảo đảm điều kiện triển khai công trình và tạo nguồn lực cho phát triển.

### **c) Công tác quản lý tài sản công**

Việc quản lý, sắp xếp, khai thác và sử dụng tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính tiếp tục được thực hiện theo quy định. Các trụ sở, cơ sở nhà, đất dôi dư được rà soát, đề xuất bố trí cho giáo dục và các mục đích công cộng phù hợp; đồng thời tăng cường quản lý, kiểm kê, cập nhật tài sản, hạn chế thất thoát, lãng phí. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục hoàn thiện hồ sơ bàn giao, tiếp nhận, xử lý tài sản theo thẩm quyền.

### ***2.5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và chỉnh trang đô thị***

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường được tăng cường; tập trung rà soát hồ sơ địa chính, cập nhật biến động sử dụng đất, cung cấp thông tin đất đai, giải quyết hồ sơ xác nhận, đo đạc, cấp giấy chứng nhận, xử lý vi phạm và phục vụ công tác giải phóng mặt bằng. Đến ngày 23/9/2026, toàn xã đã thu 10.943/15.723 đơn kê khai, đăng ký đất đai, đạt 69,6%. Tỷ lệ số hóa dữ liệu đất đai đạt 32%, xếp thứ 52/104 xã, phường.<sup>9</sup>

Công tác giải quyết thủ tục, cung cấp thông tin đất đai, giao đất trúng đấu giá và cập nhật dữ liệu địa chính được thực hiện thường xuyên, phục vụ quản lý nhà nước và nhu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân.

Công tác bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải và chỉnh trang đô thị được quan tâm; các bãi rác tập trung tại thôn được rà soát, thu gom, xử lý; hành lang giao thông, trật tự xây dựng, hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh, biển tên đường và số nhà được triển khai gắn với lộ trình phát triển đô thị. UBND xã tổ chức rà soát, đánh số nhà, gắn biển số nhà, hệ thống tên đường trên địa bàn, từng bước hoàn thiện hạ tầng quản lý đô thị và cơ sở dữ liệu địa chỉ.

<sup>9</sup>. Đã tiếp nhận 3.221 giấy chứng nhận; phát hiện, xử lý 03 vụ vi phạm; giải quyết 101 trường hợp xác nhận vay vốn; cung cấp 114 lượt thông tin đất đai; tham mưu giao đất trúng đấu giá 22 lô tại khu dân cư trung tâm xã Kim Trung cũ.

### **3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

#### **3.1. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Công tác y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân được triển khai đồng bộ; công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình, quản lý bệnh không lây nhiễm và bảo đảm an toàn thực phẩm được duy trì. Các cơ sở y tế chủ động giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời các ca bệnh truyền nhiễm không để lây lan ra cộng đồng; triển khai các biện pháp phòng, chống sốt xuất huyết, giám sát nguy cơ bùng phát bệnh bại liệt. Công tác tiêm chủng được duy trì thường xuyên, thực hiện dự trữ nhu cầu vắc xin tiêm chủng mở rộng năm 2027.

Chương trình khám sức khỏe toàn dân được tập trung triển khai. Từ ngày 01/6/2026 đến 23/9/2026, đã khám sức khỏe cho 19.717 lượt người, đạt 36,3% dân số; đồng thời cập nhật hồ sơ sức khỏe trên phần mềm y tế cơ sở và liên thông dữ liệu lên Công Bộ Y tế.<sup>10</sup>

Công tác chuyển đổi số y tế tiếp tục được đẩy mạnh, gắn với cập nhật hồ sơ sức khỏe, làm sạch dữ liệu nhân lực y tế, cơ sở kinh doanh dược và dữ liệu tiêm chủng. Đến ngày 23/9/2026, tỷ lệ làm sạch dữ liệu tiêm chủng trên Hệ thống NIIS đạt 78,8%.<sup>11</sup>

#### **3.2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo**

Công tác giáo dục và đào tạo được triển khai nền nếp, kỷ cương; hoàn thành nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, duy trì chất lượng giáo dục toàn diện. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục thể chất, khuyến học, khuyến tài đạt nhiều kết quả nổi bật, tiếp tục khẳng định chất lượng giáo dục của địa phương.<sup>12</sup>

Công tác tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị năm học 2026 - 2027 và sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục được triển khai theo kế hoạch; 17 trường công lập được sắp xếp, tổ chức lại còn 05 trường, bảo đảm mô hình trường một cấp học. Cơ sở vật chất, đội ngũ, trang thiết bị được rà soát, bố trí phù hợp, bảo đảm điều kiện tổ chức khai giảng và duy trì hoạt động dạy học ổn định.<sup>13</sup>

<sup>10</sup>. Số liệu cập nhật đến ngày 23/9/2026: đã khám sức khỏe cho 19.717 lượt người; trong đó: trẻ em dưới 6 tuổi 3.298 lượt, từ 6 đến dưới 18 tuổi 450 lượt, từ 18 tuổi trở lên 15.969 lượt; đã nhập 10.113 hồ sơ vào phần mềm y tế cơ sở, liên thông 8.417 hồ sơ lên Công Bộ Y tế.

<sup>11</sup>. Đến ngày 22/9/2026, còn 5.491/25.950 đối tượng trên Hệ thống NIIS cần tiếp tục rà soát, xử lý.

<sup>12</sup>. Giáo dục đạt kết quả tích cực: 72 học sinh đạt giải học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, xếp thứ 3 toàn tỉnh; 15 học sinh đạt giải thể thao; 481 học sinh lớp 6 - 8 đạt danh hiệu học sinh giỏi. Tuyển sinh lớp 10 có 627 học sinh dự thi, điểm trung bình 6,97, xếp thứ 4/104 xã, phường.

<sup>13</sup>. Trước sắp xếp, xã Hưng Hà có 17 trường công lập, gồm: 07 trường mầm non (Kim Trung, Văn Lang, Minh Khai, Hồng Lĩnh, Lê Danh Phương, Thống Nhất, Hòa Bình); 04 trường tiểu học (Kim Trung, Lê Danh Phương, Thống Nhất, Hòa Bình); 03 trường THCS (Lê Danh Phương, Thống Nhất, Kim Trung); 03 trường Tiểu học và THCS (Văn Lang, Hồng Lĩnh, Minh Khai). Ngày 17/8/2026, công bố các quyết định sắp xếp còn 05 trường: Trường Mầm non Hưng Hà, Trường Mầm non Lê Danh Phương, Trường Tiểu học Hưng Hà, Trường Tiểu học Lê Danh Phương và Trường THCS Lê Danh Phương.

Các chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên và đội ngũ nhà giáo được thực hiện đầy đủ, kịp thời; việc thăm định miễn, giảm học phí, xét hồ sơ danh hiệu và kỷ niệm chương được thực hiện đúng quy định.<sup>14</sup>

### **3.3. Văn hóa, thông tin, thể thao, khoa học, công nghệ và truyền thông**

#### **a) Công tác văn hóa, thông tin, tuyên truyền và chuyển đổi số**

Công tác văn hóa, thông tin và tuyên truyền được triển khai đồng bộ, bám sát nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng; hình thức tuyên truyền đa dạng, kết hợp trực quan, truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả thông tin và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và xây dựng chính quyền số; hạ tầng, nền tảng số, chữ ký số, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và công tác tập huấn kỹ năng số được duy trì, góp phần nâng cao năng lực số của cán bộ và Nhân dân.<sup>15</sup>

#### **b) Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao**

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi, thiết thực, thu hút đông đảo cán bộ và Nhân dân tham gia, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần và phong trào rèn luyện thể chất trên địa bàn.<sup>16</sup>

Phong trào văn hóa, thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì; tích cực tham gia các hoạt động cấp tỉnh, chương trình vận động cộng đồng; công tác phục vụ hội nghị, sự kiện được bảo đảm chu đáo.<sup>17</sup>

### **3.4. Công tác quản lý di tích, lễ hội, tín ngưỡng, tôn giáo**

Công tác quản lý nhà nước về di tích, lễ hội, tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện đúng quy định; việc rà soát, tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích và kiện toàn tổ chức quản lý tại cơ sở được quan tâm. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định, các sinh hoạt được hướng dẫn tổ chức an toàn, tiết kiệm, đúng pháp luật.

Công tác phục vụ hoạt động tri ân, dâng hương tại Đền thờ Liệt sĩ xã được thực hiện chu đáo; việc tu sửa, chỉnh trang Đền thờ Liệt sĩ, Nhà truyền thống, Quảng trường Long Hưng và phối hợp thống kê hiện vật được triển khai theo kế hoạch.<sup>18</sup>

<sup>14</sup>. Đã thăm định miễn học phí cho 129 học sinh, sinh viên với tổng kinh phí 1.209.025.000 đồng; giảm học phí cho 55 học sinh, sinh viên với tổng kinh phí 383.142.900 đồng; xét hồ sơ đề nghị danh hiệu Nhà giáo Ưu tú đối với 02 giáo viên và Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" đối với 34 nhà giáo.

<sup>15</sup>. Duy trì 21 Tổ công nghệ số cộng đồng; 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản, thư điện tử công vụ và chữ ký số chuyên dùng; cấp 41 thiết bị token chữ ký số; tổ chức 04 lớp tập huấn kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, an toàn thông tin và "Bình dân học vụ số", với khoảng 1.500 lượt người tham gia.

<sup>16</sup>. 9 tháng đầu năm, tổ chức 09 chương trình văn nghệ, 06 giải thể thao quần chúng; Đại hội TDTT xã lần thứ I thu hút trên 1.500 người, với hơn 200 vận động viên tham gia 05 giải thi đấu.

<sup>17</sup>. Chương trình "Cùng Việt Nam tiến bước" thu hút khoảng 600 người tham gia.

<sup>18</sup>. Phục vụ trên 80 lượt lễ dâng hương, khoảng 05 đoàn học sinh tham quan, trải nghiệm; phối hợp tu sửa, chỉnh trang các thiết chế văn hóa, di tích và thống kê hiện vật tại Nhà truyền thống.

### **3.5. Công tác lao động, người có công và an sinh xã hội**

Các chế độ, chính sách đối với người có công, thân nhân người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và hưu trí xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng; công tác thăm hỏi, tặng quà, chi trả trợ cấp, rà soát chế độ thờ cúng liệt sĩ và từng bước thực hiện chi trả không dùng tiền mặt được tổ chức đầy đủ, đúng quy định.<sup>19</sup>

Công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo gia đình chính sách được thực hiện thường xuyên; hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, rà soát thực trạng công trình ghi công, đề nghị nâng cấp, cải tạo Nghĩa trang liệt sĩ cụm Kim Trung - Văn Lang.

Chính sách giảm nghèo, trợ giúp xã hội và hỗ trợ nhà ở tiếp tục được triển khai; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng chống tai nạn, thương tích và đuối nước được tăng cường.<sup>20</sup>

## **4. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, tư pháp, tiếp công dân**

### **4.1. Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy**

Công tác xây dựng chính quyền, kiện toàn tổ chức bộ máy và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được tập trung chỉ đạo, bảo đảm hoạt động của bộ máy hành chính ổn định, thông suốt. Việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, xây dựng Đề án vị trí việc làm; điều động, tiếp nhận, bố trí nhân sự; cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện các chế độ, chính sách được triển khai đúng quy định.

Công tác xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở đạt kết quả tích cực; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức thành công. Việc sắp xếp thôn, kiện toàn các chức danh và người tham gia hoạt động ở thôn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục và bố trí đội ngũ được triển khai theo phương án, bảo đảm hoạt động ổn định, tinh gọn và hiệu quả.<sup>21</sup>

Công tác thi đua - khen thưởng, văn thư lưu trữ, quản lý hội, quỹ và thực hiện dân chủ ở cơ sở được triển khai theo kế hoạch; các tập thể, cá nhân có thành tích trong bầu cử, diễn tập, giáo dục và các nhiệm vụ trọng tâm được xem xét, khen thưởng kịp thời, tạo động lực hoàn thành nhiệm vụ.

<sup>19</sup>. Tổng chi trả trợ cấp ưu đãi người có công 9 tháng: 32.349.014.196 đồng. Quà Tết Bình Ngô: 1.640 người nhận quà của Chủ tịch nước, 1.770 người nhận quà của tỉnh, 1.770 người nhận quà của xã. Dịp 27/7: 1.626 người nhận quà của Chủ tịch nước, 1.767 người nhận quà của tỉnh, 1.767 người nhận quà của xã. Có 868 người đủ điều kiện hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ năm 2026.

<sup>20</sup>. Rà soát 35 hộ đủ điều kiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát, gồm 13 hộ xây mới và 22 hộ sửa chữa; hoàn thiện 102 hồ sơ đề nghị hỗ trợ thu nhập hằng tháng theo chính sách của tỉnh.

<sup>21</sup>. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; xã Hưng Hà được xác định là đơn vị hành chính cấp xã loại I. Công tác sắp xếp thôn, kiện toàn chức danh Trưởng thôn lâm thời và người tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp được triển khai theo quy định.

#### **4.2. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số**

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và tổ chức hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công được duy trì nền nếp; thủ tục hành chính được công khai, minh bạch, việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được kiểm soát chặt chẽ. Chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp tiếp tục được nâng lên; Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp xếp loại Xuất sắc.<sup>22</sup>

Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; việc sử dụng chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản, hệ thống một cửa, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

#### **4.3. Công tác tư pháp - hộ tịch**

Trong 9 tháng đầu năm 2026, công tác tư pháp - hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai nghiêm túc, đúng quy định; việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cơ bản bảo đảm kịp thời, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tiếp tục được quan tâm, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, hạn chế phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn từ cơ sở.

Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch được thực hiện nền nếp; các thủ tục về khai sinh, khai tử, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân, cải chính hộ tịch, giám hộ, nhận cha, mẹ, con được tiếp nhận, giải quyết đúng trình tự, thủ tục và thời hạn quy định.<sup>23</sup>

#### **4.4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện nghiêm túc; lãnh đạo UBND xã duy trì tiếp công dân định kỳ, đột xuất, tập trung giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở. Nội dung đơn thư chủ yếu liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng; công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại được tăng cường, hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài.

Đơn thư được phân loại, chuyển xử lý đúng thẩm quyền; các vụ việc đã giải quyết được theo dõi, đôn đốc thực hiện, các vụ việc còn lại tiếp tục được xác minh, thụ lý theo quy định.<sup>24</sup>

<sup>22</sup>. Trong 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận mới 13.989 hồ sơ, trong đó 10.441 hồ sơ trực tuyến (74,64%) và 3.548 hồ sơ trực tiếp (25,36%); có 60 hồ sơ chuyển kỳ trước, tổng số hồ sơ phải giải quyết là 14.049. Đã giải quyết 13.862 hồ sơ; 187 hồ sơ đang giải quyết trong hạn; 22 hồ sơ trễ hạn đã được khắc phục và trả kết quả. Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp đạt 96,05/100 điểm, xếp loại Xuất sắc.

<sup>23</sup>. Kết quả giải quyết thủ tục hộ tịch 9 tháng đầu năm: khai sinh 663 trường hợp; khai tử 351; đăng ký kết hôn 213; xác nhận tình trạng hôn nhân 295; cải chính hộ tịch 76; nuôi con nuôi 0; giám hộ 04; nhận cha, mẹ, con 04.

<sup>24</sup>. 9 tháng đầu năm tiếp 167 đoàn/199 lượt công dân, tiếp thường xuyên 43 lượt; tiếp nhận 168 đơn, trong đó 05 đơn trùng lặp, 163 đơn thuộc diện xử lý (158 đơn đất đai, 05 đơn lĩnh vực khác). Đã giải quyết 112/163 đơn, đạt 68,71%; còn 51 đơn đang giải quyết.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm chỉ đạo gắn với thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, đất đai, giải quyết thủ tục hành chính và thực thi công vụ; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra tiến độ giải quyết công việc và phản ánh của người dân.

## **5. Quốc phòng - An ninh**

### **5.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương**

Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai đồng bộ; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban, tuần tra canh gác, phối hợp nắm chắc tình hình, bảo đảm an toàn các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng. Công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và quản lý dự bị động viên được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định.<sup>25</sup>

UBND xã tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ xã năm 2026, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, vũ khí, trang bị và phương tiện, được cấp trên đánh giá cao. Công tác chuẩn bị diễn tập được triển khai chặt chẽ từ xây dựng văn kiện, tổ chức lực lượng, cơ sở vật chất đến luyện tập các phương án; qua diễn tập góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy và khả năng hiệp đồng xử lý tình huống của các lực lượng.

Công tác chính sách hậu phương quân đội và giáo dục truyền thống được quan tâm; các hoạt động tri ân, hỗ trợ gia đình người có công được tổ chức thiết thực. Việc thực hiện hồ sơ di chuyển nghĩa vụ quân sự cho công dân nhập học tại các cơ sở giáo dục được giải quyết kịp thời; tiếp tục rà soát đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh. Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp các cơ quan, đơn vị hoàn thành khai quật, lấy mẫu đối với 105/109 phần mộ liệt sĩ chưa xác định danh tính theo kế hoạch đợt thực hiện, phục vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.<sup>26</sup>

### **5.2. Công tác an ninh, trật tự**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ hoặc hình thành điểm nóng. Công tác nắm tình hình an ninh nội bộ, an ninh nông thôn, tôn giáo, kinh tế, không gian mạng và quản lý người nước ngoài được tăng cường; an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, lễ hội và nhiệm vụ quan trọng của địa phương được bảo đảm.<sup>27</sup>

<sup>25</sup>. Công tác tuyển quân hoàn thành 100% chỉ tiêu với 111 công dân nhập ngũ; tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất cho 176 đồng chí; kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ 774 đồng chí; quản lý 783 quân nhân dự bị. Tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ xã năm 2026, bảo đảm an toàn về người, vũ khí, trang bị và phương tiện.

<sup>26</sup>. Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp xây dựng tuyến đường tri ân dài 100 m tại thôn Lập Bái, kinh phí trên 20 triệu đồng; thực hiện 245 hồ sơ di chuyển nghĩa vụ quân sự cho công dân nhập học. Phối hợp hoàn thành khai quật, lấy mẫu đối với 105/109 phần mộ liệt sĩ chưa xác định danh tính theo kế hoạch đợt thực hiện, phục vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

<sup>27</sup>. Trong 9 tháng đầu năm có 1.059 lượt người nước ngoài đến địa phương, chủ yếu với mục đích thăm thân, làm việc; tình hình an ninh nội bộ, an ninh nông thôn, tôn giáo, kinh tế và an ninh mạng cơ bản ổn định, không phát sinh điểm nóng.

Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật được triển khai quyết liệt; các vụ việc về trật tự xã hội, kinh tế, môi trường, an toàn thực phẩm và ma túy được phát hiện, điều tra, xử lý theo quy định; công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được thực hiện đúng trình tự.<sup>28</sup>

Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội và Đề án 06 tiếp tục được đẩy mạnh; việc cấp căn cước, định danh điện tử, quản lý cư trú, kiểm tra cơ sở kinh doanh có điều kiện, phòng cháy chữa cháy, trật tự công cộng, đăng ký phương tiện, thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng được thực hiện thường xuyên.<sup>29</sup>

Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì; tổ chức Ngày hội “điểm” Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng và duy trì các mô hình tự quản, “Bệnh viện an ninh, an toàn”; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm. Công tác xây dựng lực lượng, giáo dục chính trị tư tưởng, chấp hành điều lệnh và kỷ luật Công an nhân dân được thực hiện nghiêm túc.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm, kết quả nổi bật

9 tháng đầu năm 2026, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND xã cơ bản bám sát yêu cầu nhiệm vụ, thích ứng với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, nhiều nhiệm vụ trọng tâm có chuyển biến rõ nét. Kinh tế - xã hội duy trì ổn định, an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng, an ninh được giữ vững, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu năm 2026.

Một là, kinh tế tiếp tục duy trì tăng trưởng; tổng giá trị sản xuất 9 tháng tăng 10,09% so với cùng kỳ năm 2025; sản xuất nông nghiệp cơ bản ổn định, công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển. Công tác quản lý thu, chi ngân sách và khai thác nguồn thu được tăng cường, góp phần bảo đảm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

Hai là, công tác đầu tư công, xây dựng cơ bản và giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo, phương thức tổ chức thực hiện ngày càng quyết liệt, rõ trách nhiệm hơn. Việc kiểm điểm tiến độ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chuẩn bị quỹ tái định cư và hoàn thiện hồ sơ các dự án trọng điểm được tăng cường, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ trong những tháng cuối năm.

<sup>28</sup>. Công an xã phối hợp điều tra, khám phá 08 vụ/09 đối tượng về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ 100%; phát hiện, xử lý hành chính 08 vụ/08 đối tượng vi phạm về môi trường, an toàn thực phẩm, phạt 11 triệu đồng; 06 vụ/06 đối tượng vi phạm kinh tế, phạt 65,5 triệu đồng. Về ma túy: khởi tố 02 vụ/04 bị can, xử lý hành chính 01 vụ/01 đối tượng và chuyển Phòng PC04 01 vụ/01 bị can theo thẩm quyền. Tiếp nhận, thụ lý 14 tin báo, đã giải quyết 12/14 tin, đạt 85,71%.

<sup>29</sup>. Đã thu nhận 21.773 hồ sơ căn cước, trả 20.805 thẻ; thu nhận và kích hoạt 7.096 tài khoản định danh điện tử. Tiếp nhận, giải quyết 583 hồ sơ thường trú, 151 hồ sơ tạm trú, 05 hồ sơ gia hạn tạm trú, 1.779 hồ sơ xác nhận cư trú, 361 hồ sơ xóa thường trú, 03 hồ sơ xóa tạm trú, 290 hồ sơ điều chỉnh thông tin cư trú, 44 hồ sơ tách hộ; rà soát 16.618 hộ/54.884 nhân khẩu, đạt 100%.

**Ba là,** công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và chỉnh trang đô thị được tăng cường; việc rà soát hồ sơ địa chính, thu thập hồ sơ đăng ký đất đai, xử lý vi phạm, đánh số nhà và chỉnh trang hạ tầng được triển khai gắn với yêu cầu phát triển đô thị và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

**Bốn là,** các lĩnh vực văn hóa - xã hội được triển khai đồng bộ; chất lượng giáo dục được duy trì, chương trình khám sức khỏe toàn dân và quản lý sức khỏe trên nền tảng số được tổ chức thực hiện; chính sách người có công, bảo trợ xã hội và an sinh được triển khai kịp thời. Các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền cơ bản bám sát nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

**Năm là,** công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số tiếp tục được củng cố; tổ chức bộ máy từng bước ổn định, trách nhiệm thực thi công vụ được nâng lên. Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp đạt 96,05/100 điểm, xếp loại Xuất sắc; việc sử dụng chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và hỗ trợ kỹ năng số tiếp tục được mở rộng.

**Sáu là,** quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác sẵn sàng chiến đấu, tuyển quân, xây dựng lực lượng, diễn tập và thực hiện chính sách hậu phương quân đội được triển khai nghiêm túc. Lực lượng Công an chủ động nắm chắc địa bàn, tăng cường quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng phức tạp.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục trong quý IV:

**Một là,** tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính - ngân sách chưa đồng đều; tổng giá trị sản xuất 9 tháng đạt 67,32% kế hoạch năm, còn khối lượng lớn phải thực hiện trong quý IV; một số nguồn thu, nhất là tiền sử dụng đất, còn thấp; một số nhiệm vụ chỉ sự nghiệp kinh tế chưa đạt yêu cầu.

**Hai là,** tiến độ chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện thủ tục và giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm; một số hồ sơ, hạng mục chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ, ảnh hưởng đến tổ chức thi công, giải ngân và tạo nguồn thu từ đất.

**Ba là,** công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, hành lang giao thông và môi trường còn có mặt hạn chế; vẫn phát sinh vi phạm, tỷ lệ số hóa dữ liệu đất đai mới đạt 32%, việc thu gom, xử lý rác thải và chỉnh trang đô thị ở một số khu vực chưa thường xuyên.

**Bốn là,** tiến độ khám sức khỏe toàn dân còn chậm so với yêu cầu hoàn thành trong năm, mới đạt 36,3% dân số; hạ tầng số và một số phần mềm chuyên ngành chưa ổn định; việc kết nối, liên thông, phân quyền, chuẩn hóa, tái sử dụng dữ liệu và số hóa hồ sơ giữa các lĩnh vực chưa đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

**Năm là,** tiến độ giải quyết một số khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn chậm; đến thời điểm báo cáo còn 51 đơn đang giải quyết, chủ yếu liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, cần tiếp tục xác minh, đối thoại và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

**Sáu là,** chất lượng tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa đáp ứng yêu cầu; một số nhiệm vụ liên ngành, nhiệm vụ mới hoặc có yêu cầu tiến độ cao chưa được theo dõi, đôn đốc thường xuyên, chưa gần đầy đủ trách nhiệm với kết quả và thời hạn hoàn thành.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

Tình hình thị trường, giá vật tư, nguyên liệu và nhân công còn biến động; thời tiết, thiên tai, nguy cơ dịch bệnh tác động đến sản xuất và tiến độ triển khai một số nhiệm vụ. Một số quy định, hướng dẫn chuyên ngành về đất đai, đầu tư, đấu thầu, phân cấp, phân quyền và tổ chức vận hành chính quyền địa phương hai cấp tiếp tục được điều chỉnh, cập nhật trong quá trình thực hiện.

Khối lượng công việc sau sắp xếp đơn vị hành chính lớn, nhiều nhiệm vụ mới phát sinh; trong khi hồ sơ, dữ liệu, tài liệu tiếp nhận từ các đơn vị trước sắp xếp chưa đồng đều về chất lượng. Nguồn lực, nhân lực chuyên môn và hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng số, còn hạn chế so với yêu cầu triển khai đồng thời nhiều nhiệm vụ trọng tâm.

#### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ ở một số thời điểm chưa thường xuyên; việc phân công trách nhiệm, xác định sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành ở một số nhiệm vụ chưa thật cụ thể. Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa một số cơ quan, đơn vị còn chậm; chất lượng tham mưu, dự báo và đề xuất phương án xử lý một số nội dung chưa đáp ứng yêu cầu.

Việc tuyên truyền, vận động, đối thoại ở một số nhiệm vụ chưa kịp thời, hiệu quả; công tác chuẩn hóa, cập nhật và khai thác dữ liệu chuyên ngành còn hạn chế. Tính chủ động trong xử lý hồ sơ liên ngành, theo dõi kết quả sau giao việc và báo cáo, đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc ở một số bộ phận chưa cao.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

Ba tháng cuối năm 2026, UBND xã tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế; bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và yêu cầu thực tiễn của địa phương; phân công rõ trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện, quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2026. Trọng tâm như sau:

#### **1. Phát triển kinh tế**

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa Mùa, triển khai sản xuất vụ Đông đúng khung thời vụ; theo dõi chặt chẽ sâu bệnh, thời tiết, chủ động tiêu úng, bảo vệ sản xuất và xử lý kịp thời các nguy cơ phát sinh.

- Rà soát các chỉ tiêu tăng trưởng còn thấp; chủ động nắm bắt, tháo gỡ hoặc kiện nghị xử lý khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; hợp tác xã, hộ kinh doanh; phân đầu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu phát triển kinh tế năm 2026.
- Tăng cường quản lý tài chính - ngân sách; rà soát từng nguồn thu, tập trung các khoản còn dư địa, nhất là tiền sử dụng đất; tiếp tục đơn đốc thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, bảo đảm hoàn thành dự toán năm; đẩy nhanh đầu tư xây dựng hạ tầng, hiệu quả. Hoàn thành rà soát các nguồn thu trước ngày 30/9/2026, phân đầu hoàn thành dự toán ngân sách năm 2026 trước ngày 31/12/2026.
- Chủ động xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027, bảo đảm sát tình hình thực tế, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và nguồn lực thực hiện; hoàn thành theo tiến độ tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư công, xây dựng cơ bản; kiểm điểm điểm tiến độ, hồ sơ, thủ tục từng dự án, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Phân đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao đến hết ngày 31/12/2026; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 03/8/2026 của UBND tỉnh về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng cuối năm 2026.
- Tập trung chỉ đạo giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, giải tách nhiệm với từng dự án, từng trường hợp cụ thể. Đối với Cụm công nghiệp Văn Lang, hoàn thành các phân việc thuộc thẩm quyền giải đoạn 1 trước ngày 30/9/2026, giải đoạn 2 trước ngày 31/12/2026; đối với khu dân cư Hồng Lĩnh, tuyến đường kết nối từ phường Thái Bình với xã Hưng Hà, các khu tái định cư Kim Sơn, Thanh La - Hiến Nạp, tuyến DH.66C và các dự án tạo nguồn, hoàn thành rà soát, xác định vướng mắc và phương án xử lý trước ngày 31/10/2026, giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền đề xuất tham quyền.
- Tăng cường đôn đốc, phối hợp với nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ Dự án Đầu tư xây dựng Chợ Hưng Hà; tập trung giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền, nhất là giải phóng mặt bằng 696,8 m<sup>2</sup> còn lại, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Phân đầu hoàn thành giải phóng mặt bằng phần diện tích còn lại trước ngày 30/10/2026.
- Tập trung hoàn thiện hồ sơ địa chính, làm sạch, chuẩn hóa và đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai; ưu tiên các thửa đất đã đủ thông tin. Đến ngày 30/11/2026, bảo đảm đủ 80% dữ liệu đủ điều kiện đồng bộ; đến hết ngày 31/12/2026 hoàn thành cơ sở dữ liệu đối với các thửa đất đã thu thập đủ thông tin; tiếp tục thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đối với diện tích còn thiếu theo lộ trình.
- Khẩn trương hoàn thành danh số nhà, công trình xây dựng trước ngày 31/10/2026; tổ chức gần biên số nhà đối với các tuyến, khu vực đủ điều kiện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phục vụ quản lý và cấp nhất dữ liệu địa chỉ.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, hành lang giao thông và bảo vệ môi trường; duy trì thu gom, xử lý rác thải, không để phát sinh điểm tồn đọng gây ô nhiễm; xử lý kịp thời các trường hợp thuộc thẩm quyền.

- Rà soát, sắp xếp, quản lý chặt chẽ tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính, không để thất thoát, lãng phí; hoàn thành kiểm kê, đối chiếu hồ sơ trụ sở, nhà, đất và tài sản dôi dư trước ngày **30/11/2026**, hoàn thiện phương án sử dụng hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền trước ngày **31/12/2026**.

- Tổ chức rà soát, phân loại chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo; gắn kết quả rà soát với phương án hỗ trợ phù hợp từng hộ. Báo cáo kết quả sơ bộ trước **01/11/2026**, kết quả chính thức trước ngày **01/12/2026** và hoàn thành các thủ tục công nhận, cập nhật dữ liệu theo quy định.

- Đẩy nhanh hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với 35 hộ đủ điều kiện, gồm 13 hộ xây mới, 22 hộ sửa chữa; tập trung hoàn thiện thủ tục, giải ngân, đôn đốc triển khai xây dựng, sửa chữa, phân đầu hoàn thành trước ngày **25/12/2026**; báo cáo tiến độ vào ngày 15 và 25 hằng tháng.

## **2. Phát triển văn hóa - xã hội**

- Tiếp tục ổn định hoạt động các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; rà soát, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, bảo đảm an toàn trường học và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách; hoàn thành các nhiệm vụ học kỳ I năm học 2026 - 2027 theo kế hoạch. Thực hiện các nhiệm vụ năm học theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh.

- Đẩy nhanh khám sức khỏe định kỳ toàn dân, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu lên Sổ sức khỏe điện tử VNeID, bảo đảm “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”. Hoàn thành xử lý, liên thông dữ liệu đã phát sinh trước ngày **15/10/2026**; hoàn thành chỉ tiêu khám sức khỏe năm 2026 trước ngày **31/12/2026** và duy trì cập nhật thường xuyên.

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh, duy trì tiêm chủng, tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm; giám sát chặt chẽ nguy cơ dịch bệnh theo mùa, xử lý kịp thời ổ dịch và các vi phạm thuộc thẩm quyền, bảo đảm sức khỏe Nhân dân dịp cuối năm.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em và các đối tượng yếu thế; rà soát, giải quyết hồ sơ đủ điều kiện, chủ động chuẩn bị các điều kiện chăm lo an sinh dịp cuối năm và Tết Nguyên đán 2027, không để chậm, sót đối tượng.

- Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị di tích; tổ chức bình xét “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, rà soát quy ước thôn; tăng cường quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm các hoạt động đúng quy định, an toàn, văn minh.

## **3. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, rà soát vị trí việc làm, chuẩn hóa dữ liệu và hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đánh giá, xếp loại cuối năm đúng quy định; hoàn thành chuẩn hóa dữ liệu nhân sự và bổ sung hồ sơ còn thiếu trước ngày **30/11/2026**.

- Hoàn thiện các nhiệm vụ sau sắp xếp thôn; rà soát, xử lý các hồ sơ, công việc còn tồn; tiếp tục cập nhật số liệu, tiêu chí và hoàn thiện các nội dung thuộc trách nhiệm của xã đối với Đề án thành lập phường Hưng Hà, gắn với việc nâng cao các tiêu chí đô thị theo quy định.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; kiểm soát chặt tiến độ giải quyết hồ sơ, không để phát sinh trễ hạn do nguyên nhân chủ quan; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện. Đến ngày **31/12/2026**, phần đầu tối thiểu 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng và 100% văn bản điện tử thuộc diện quy định được ký số.

- Tập trung rà soát, phân loại, chỉnh lý và số hóa tài liệu lưu trữ thuộc phạm vi quản lý; ưu tiên tài liệu tồn đọng, tài liệu có giá trị và tần suất khai thác cao. Thực hiện theo Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/3/2026 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh; phần đầu hoàn thành chỉnh lý, số hóa tài liệu cấp xã và giao nộp tài liệu lưu trữ vĩnh viễn trước ngày **31/3/2027**.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, phân công rõ trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; phát huy hiệu quả 21 Tổ công nghệ số cộng đồng, bảo đảm an toàn thông tin. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2026 theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 65-KH/TU và Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 27/7/2026 của UBND tỉnh. Đồng thời tập trung xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số theo Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND tỉnh, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ được giao.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06; làm sạch, chuẩn hóa, liên thông và khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cấp xã theo tiến độ được giao.

- Nâng cao chất lượng công tác tư pháp - hộ tịch, phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp tục chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch, giải quyết đúng hạn hồ sơ đủ điều kiện; hoàn thành hồ sơ đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 theo quy định.

- Duy trì nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tập trung xử lý các vụ việc, nhất là lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng. Khẩn trương rà soát 51 đơn đang giải quyết, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ và thời hạn xử lý từng vụ việc; hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, đông người, vượt cấp.

- Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản công, đầu tư, đất đai và giải quyết thủ tục hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh vi phạm trong thực thi công vụ.

#### **4. Quốc phòng, an ninh và bảo đảm trật tự an toàn xã hội**

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; triển khai đúng tiến độ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2027; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và chính sách hậu phương quân đội.

- Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn, tôn giáo, không gian mạng và người nước ngoài; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở, bảo đảm an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa và hoạt động cuối năm, không để bị động, bất ngờ.

- Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, tội phạm công nghệ cao, kinh tế và môi trường; nâng cao chất lượng tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đúng trình tự, thời hạn.

- Tăng cường quản lý cư trú, căn cước, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm trật tự công cộng và an toàn giao thông.

- Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; rà soát, đánh giá thực chất hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh, trật tự để duy trì, nhân rộng hoặc chấn chỉnh; hoàn thành rà soát, đánh giá trước ngày **15/12/2026**.

### **5. Tổ chức thực hiện**

- Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã theo lĩnh vực được phân công trực tiếp kiểm tra, đôn đốc; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả từng nhiệm vụ.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, tổng hợp tiến độ các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là giải phóng mặt bằng, đầu tư công, dữ liệu đất đai, đánh số nhà, dự án Chợ Hưng Hà; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã đối với nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ hoặc phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị chủ động tự kiểm tra, đối chiếu kết quả với chỉ tiêu, sản phẩm và thời hạn được giao. Chậm nhất ngày **20/12/2026** hoàn thành rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026, xác định rõ nội dung đã hoàn thành, chưa hoàn thành và biện pháp xử lý; Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, phục vụ chỉ đạo cuối năm và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Hưng Hà./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh Hưng Yên;
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tạ Văn Tấn**



PHỤ LỤC

A. BẢNG ĐỐI CHIẾU CÁC CHỈ TIÊU, SỐ LIỆU CHỦ YẾU 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Hưng Hà)

| STT                                                                | Chỉ tiêu/nội dung                                                                      | Kết quả 9 tháng năm 2026                                                                                                   | Tỷ lệ KH/dự toán                       | So cùng kỳ/đối chiếu                                                       | Ghi chú/vị trí trong Báo cáo                            |
|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| <b>I. KINH TẾ - NGÂN SÁCH - ĐẦU TƯ</b>                             |                                                                                        |                                                                                                                            |                                        |                                                                            |                                                         |
| 1                                                                  | Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn (giá so sánh năm 2010)                              | 2.901,846 tỷ đồng                                                                                                          | 67,32% KH năm                          | Tăng 10,09%                                                                | Mục 2 (đoạn tổng hợp)                                   |
| 2                                                                  | Nông, lâm nghiệp và thủy sản                                                           | 444,146 tỷ đồng                                                                                                            | 67,78% KH năm                          | Tăng 2,99%                                                                 | Mục 2 (đoạn tổng hợp)                                   |
| 3                                                                  | Công nghiệp - xây dựng                                                                 | 1.722,800 tỷ đồng                                                                                                          | 65,27% KH năm                          | Tăng 11,75%                                                                | Mục 2 (đoạn tổng hợp)                                   |
| 4                                                                  | Thương mại, dịch vụ                                                                    | 734,900 tỷ đồng                                                                                                            | 72,36% KH năm                          | Tăng 10,84%                                                                | Mục 2; Chú thích 5                                      |
| 5                                                                  | Lúa vụ Xuân                                                                            | 2.039,51 ha; năng suất 71,58 tạ/ha; sản lượng 14.599 tấn                                                                   |                                        |                                                                            | Chú thích 2                                             |
| 6                                                                  | Tổng đàn vật nuôi                                                                      | Khoảng 179.636 con                                                                                                         |                                        |                                                                            | 928 trâu, bò; 10.376 lợn; 168.332 gia cầm - Chú thích 3 |
| 7                                                                  | Thu, chi ngân sách                                                                     | Thu NSNN 555,011 tỷ đồng; chi ngân sách xã 395,090 tỷ đồng                                                                 | Thu đạt 74,87%; chi đạt 53,28% dự toán |                                                                            | Mục 2.3                                                 |
| 8                                                                  | Các khoản thu, chi cần tập trung                                                       | Thuế SDD phi nông nghiệp 71,5% (975.617.017/1.365.000.000 đồng); tiền sử dụng đất 21,68%; chi sự nghiệp kinh tế 31%        |                                        | Thuế GTGT 75,8%; thuế thu nhập 65%                                         | Mục 2.3                                                 |
| 9                                                                  | Đầu giá QSDĐ Khu dân cư thôn Thường Phúc                                               | Trúng 22/55 lô; 36.705.648.400 đồng                                                                                        |                                        |                                                                            | Chú thích 6                                             |
| 10                                                                 | Giải ngân vốn đầu tư công                                                              | Đã thực hiện 116,3/137,9 tỷ đồng vốn đã cấp; ước đến hết tháng 9 đạt khoảng 90% kế hoạch vốn được phân bổ                  | Khoảng 90% ước hết 9 tháng             |                                                                            | Mục 2.4.a                                               |
| 11                                                                 | Một số dự án trọng điểm                                                                | TĐC Kim Sơn khoảng 70% khối lượng; tuyến ĐH.66C khoảng 30%; TĐC Hiến Nạp đã có quyết định giao đất                         |                                        |                                                                            | Chú thích 7                                             |
| 12                                                                 | GPMB Cụm công nghiệp Văn Lang                                                          | Giai đoạn 1 cơ bản hoàn thành                                                                                              |                                        |                                                                            | Chú thích 7                                             |
| <b>II. ĐẤT ĐAI - TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ</b> |                                                                                        |                                                                                                                            |                                        |                                                                            |                                                         |
| 13                                                                 | Thu thập đơn kê khai, giấy chứng nhận; hoàn thiện CSDL đất đai, số hóa dữ liệu đất đai | 10.943/15.723 đơn kê khai đã nộp, đạt 69,6%; 3.221 giấy chứng nhận đã nộp về Phòng Kinh tế; số hóa dữ liệu đất đai đạt 32% |                                        | Xếp thứ 52/104 xã, phường                                                  | Chú thích 8                                             |
| <b>III. VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>                                       |                                                                                        |                                                                                                                            |                                        |                                                                            |                                                         |
| 14                                                                 | Khám sức khỏe toàn dân                                                                 | Từ 01/6/2026 đến 23/9/2026: 19.717 lượt người                                                                              | Đạt 36,3% dân số                       | Dưới 6 tuổi: 3.298; từ 6 đến dưới 18 tuổi: 450; từ 18 tuổi trở lên: 15.969 | Chú thích 9                                             |
| 15                                                                 | Dữ liệu khám sức khỏe, tiêm chủng                                                      | 10.113 hồ sơ đã nhập phần mềm y tế cơ sở; 8.417 hồ sơ liên thông Công Bộ Y tế; dữ liệu tiêm chủng NIIS làm sạch đạt 78,8%  |                                        | Còn 5.491/25.950 đối tượng cần tiếp tục làm sạch dữ liệu NIIS              | Mục 3.1; Chú thích 9                                    |
| 16                                                                 | Giáo dục - học sinh giỏi/thể thao                                                      | 72 HS giỏi lớp 9 cấp tỉnh; 15 HS đạt giải thể thao; 481 HS lớp 6-8 đạt danh hiệu HS giỏi                                   |                                        |                                                                            | Chú thích 10                                            |

| STT                                                             | Chỉ tiêu/nội dung                                          | Kết quả 9 tháng năm 2026                                                                                                                                                                | Tỷ lệ KH/dự toán          | Số cùng kỳ/đối chiếu                                            | Ghi chú/vị trí trong Báo cáo |
|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 17                                                              | Tuyển sinh lớp 10                                          | 627 học sinh dự thi; điểm TB 6,97; xếp thứ 4/104 xã, phường                                                                                                                             |                           |                                                                 | Chú thích 10                 |
| 18                                                              | Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập                        | 17 trường được sắp xếp, tổ chức lại còn 05 trường                                                                                                                                       | Giảm 12 đầu mỗi trường    | Sau sắp xếp: 05 trường, tổ chức theo mô hình trường một cấp học | Mục 3.2; Chú thích 11        |
| 19                                                              | Chuyển đổi số cộng đồng                                    | 21 Tổ công nghệ số cộng đồng; 100% cán bộ, công chức có tài khoản, thư điện tử công vụ và chữ ký số; cấp 41 thiết bị token chữ ký số; 04 lớp tập huấn, khoảng 1.500 lượt người tham gia |                           |                                                                 | Chú thích 13                 |
| 20                                                              | Hoạt động văn hóa, thể thao, di tích                       | 09 chương trình văn nghệ; 06 giải thể thao; Đại hội TDTT xã lần thứ I trên 1.500 người, hơn 200 VĐV; phục vụ trên 80 lượt lễ dâng hương                                                 |                           |                                                                 | Chú thích 14, 15, 16         |
| 21                                                              | Chi trả trợ cấp ưu đãi người có công                       | 32.349.014.196 đồng                                                                                                                                                                     |                           |                                                                 | Chú thích 17                 |
| 22                                                              | Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát                            | 35 hộ đủ điều kiện: 13 hộ xây mới, 22 hộ sửa chữa                                                                                                                                       |                           |                                                                 | Chú thích 18                 |
| <b>IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN - CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH - TƯ PHÁP</b> |                                                            |                                                                                                                                                                                         |                           |                                                                 |                              |
| 23                                                              | Xây dựng chính quyền, sắp xếp tổ chức cơ sở                | Tổ chức bầu cử ĐBQH khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; xã Hưng Hà là đơn vị hành chính cấp xã loại I; tiếp tục sắp xếp thôn, kiện toàn chức danh                              |                           |                                                                 | Chú thích 19                 |
| 24                                                              | Tiếp nhận, giải quyết TTHC                                 | Tiếp nhận mới 13.989 hồ sơ; tổng phải giải quyết 14.049; đã giải quyết 13.862; 187 hồ sơ đang giải quyết trong hạn                                                                      | Trực tuyến 74,64%         | 22 hồ sơ trễ hạn đã khắc phục, trả kết quả                      | Chú thích 20                 |
| 25                                                              | Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp                | 96,05/100 điểm                                                                                                                                                                          | Xếp loại Xuất sắc         |                                                                 | Chú thích 20                 |
| 26                                                              | Tiếp công dân                                              | 167 đoàn/199 lượt; tiếp thường xuyên 43 lượt                                                                                                                                            |                           |                                                                 | Chú thích 22                 |
| 27                                                              | Đơn thư                                                    | 168 đơn; 05 đơn trùng; 163 đơn thuộc diện xử lý                                                                                                                                         | Đã giải quyết 68,71%      | 112/163 đơn đã giải quyết; còn 51 đơn                           | Chú thích 22                 |
| <b>V. QUỐC PHÒNG - AN NINH</b>                                  |                                                            |                                                                                                                                                                                         |                           |                                                                 |                              |
| 28                                                              | Tuyển quân năm 2026                                        | 111 công dân nhập ngũ                                                                                                                                                                   | 100% chỉ tiêu             |                                                                 | Chú thích 23                 |
| 29                                                              | Lực lượng quốc phòng                                       | Huấn luyện dân quân năm thứ nhất 176 đồng chí; lực lượng dân quân tự vệ 774 đồng chí; quản lý 783 quân nhân dự bị                                                                       |                           |                                                                 | Chú thích 23                 |
| 30                                                              | Khai quật, lấy mẫu phần mộ liệt sĩ chưa xác định danh tính | 105/109 phần mộ                                                                                                                                                                         |                           |                                                                 | Chú thích 24                 |
| 31                                                              | Điều tra, khám phá án và xử lý tin báo                     | Điều tra 08 vụ/09 đối tượng, tỷ lệ khám phá 100%; thụ lý 14 tin, đã giải quyết 12 tin                                                                                                   | Tin báo giải quyết 85,71% |                                                                 | Chú thích 26                 |
| 32                                                              | Vi phạm môi trường, an toàn thực phẩm                      | 08 vụ/08 đối tượng; phạt 11 triệu đồng                                                                                                                                                  |                           |                                                                 | Chú thích 26                 |
| 33                                                              | Vi phạm kinh tế                                            | 06 vụ/06 đối tượng; phạt 65,5 triệu đồng                                                                                                                                                |                           |                                                                 | Chú thích 26                 |
| 34                                                              | Ma túy                                                     | Khởi tố 02 vụ/04 bị can; xử lý hành chính 01 vụ/01 đối tượng; chuyển PC04 01 vụ/01 bị can                                                                                               |                           |                                                                 | Chú thích 26                 |
| 35                                                              | Căn cước/định danh điện tử                                 | Thu nhận 21.773 hồ sơ căn cước; trả 20.805 thẻ; thu nhận và kích hoạt 7.096 tài khoản định danh điện tử                                                                                 |                           |                                                                 | Chú thích 27                 |

## B. CÁC MỐC TIẾN ĐỘ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

| STT                                  | Nhiệm vụ/nội dung                                                                                     | Mốc thời gian/chỉ tiêu                                                                                               | Căn cứ/ghi chú                                                                                                       | Vị trí trong Báo cáo |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>I. KINH TẾ - ĐẦU TƯ - ĐẤT ĐAI</b> |                                                                                                       |                                                                                                                      |                                                                                                                      |                      |
| 1                                    | Tài chính - ngân sách                                                                                 | Trước 30/9/2026 rà soát các nguồn thu; trước 31/12/2026 phần đầu hoàn thành dự toán năm                              | Tập trung các khoản còn dư địa, điều hành chi chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả                                          | Mục III.1            |
| 2                                    | Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2027                                | Hoàn thành theo tiến độ UBND tỉnh giao                                                                               | Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh                                                                   | Mục III.1            |
| 3                                    | Giải ngân vốn đầu tư công                                                                             | Đến 31/12/2026 phần đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao                                                        | Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 03/8/2026 của UBND tỉnh                                                                   | Mục III.1            |
| 4                                    | GPMB Cụm công nghiệp Văn Lang                                                                         | Giai đoạn 1: hoàn thành phần việc thuộc thẩm quyền xã trước 30/9/2026; giai đoạn 2 trước 31/12/2026                  | Gắn trách nhiệm với từng dự án, từng trường hợp; tập trung hoàn thành phần việc thuộc thẩm quyền xã                  | Mục III.1            |
| 5                                    | GPMB Hồng Lĩnh, tuyển kết nối phường Thái Bình - xã Hưng Hà, TĐC Kim Sơn, Thanh La - Hiến Nạp, ĐH.66C | Trước 31/10/2026 rà soát, xác định vướng mắc; trước 30/11/2026 giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền                  | Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với vấn đề vượt thẩm quyền                                                    | Mục III.1            |
| 6                                    | Dự án Đầu tư xây dựng Chợ Hưng Hà                                                                     | Phần đầu hoàn thành GPMB 696,8 m <sup>2</sup> còn lại trước 30/10/2026                                               | UBND xã tập trung giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền, phối hợp, đôn đốc nhà đầu tư                                 | Mục III.1            |
| 7                                    | Cơ sở dữ liệu đất đai                                                                                 | Đến 30/11/2026: tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện đồng bộ; hết năm 2026 hoàn thành CSDL với thừa dữ đủ thông tin    | Ưu tiên thừa dữ đủ thông tin; tiếp tục đo đạc, lập hồ sơ địa chính và CSDL đối với diện tích còn thiếu theo lộ trình | Mục III.1            |
| 8                                    | Đánh số nhà, công trình xây dựng                                                                      | Hoàn thành đánh số trước 31/10/2026; tiếp tục gắn biển đối với các tuyến, khu vực đủ điều kiện                       | Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phục vụ quản lý và cập nhật dữ liệu địa chỉ                                             | Mục III.1            |
| 9                                    | Sắp xếp, xử lý tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính                                             | Trước 30/11/2026: kiểm kê, đối chiếu; trước 31/12/2026: hoàn thiện phương án sử dụng hoặc đề xuất xử lý              | Không để thất thoát, lãng phí                                                                                        | Mục III.1            |
| 10                                   | Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo                                                                        | Trước 01/11/2026: báo cáo sơ bộ; trước 01/12/2026: báo cáo chính thức                                                | Gắn kết quả rà soát với phương án hỗ trợ phù hợp từng hộ; hoàn thành công nhận, cập nhật dữ liệu theo quy định       | Mục III.1            |
| 11                                   | Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với 35 hộ (13 xây mới, 22 sửa chữa)                               | Phần đầu hoàn thành trước 25/12/2026; báo cáo tiến độ ngày 15 và 25 hằng tháng                                       | Tập trung hoàn thiện thủ tục, giải ngân, đôn đốc triển khai xây dựng, sửa chữa                                       | Mục III.1            |
| <b>II. VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>          |                                                                                                       |                                                                                                                      |                                                                                                                      |                      |
| 12                                   | Ổn định hoạt động 05 trường sau sắp xếp                                                               | Hoàn thành các nhiệm vụ học kỳ I năm học 2026 - 2027 theo kế hoạch                                                   | Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh                                                                   | Mục III.2            |
| 13                                   | Khám sức khỏe toàn dân và dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử VNelD                                           | Trước 15/10/2026 xử lý, liên thông dữ liệu đã phát sinh; trước 31/12/2026 hoàn thành chỉ tiêu khám sức khỏe năm 2026 | Chuẩn hóa, liên thông dữ liệu bảo đảm “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”; duy trì cập nhật thường xuyên                       | Mục III.2            |



| STT                                                     | Nhiệm vụ/nội dung                                                    | Mốc thời gian/chỉ tiêu                                                                                                        | Căn cứ/ghi chú                                                                                                                                         | Vị trí trong Báo cáo |
|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>III. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN - CCHC - CHUYỂN ĐỔI SỐ</b> |                                                                      |                                                                                                                               |                                                                                                                                                        |                      |
| 14                                                      | Hoàn thiện nhiệm vụ sau sắp xếp thôn, Đề án thành lập phường Hưng Hà | Thực hiện trong quý IV/2026 theo tiến độ được giao                                                                            | Cập nhật số liệu, tiêu chí và xử lý hồ sơ, công việc còn tồn                                                                                           | Mục III.3            |
| 15                                                      | Số hóa hồ sơ, xử lý công việc trên môi trường mạng                   | Đến 31/12/2026: tối thiểu 70% hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng; 100% văn bản điện tử thuộc diện quy định được ký số | Kiểm soát chặt tiến độ giải quyết hồ sơ; không để phát sinh trễ hạn do nguyên nhân chủ quan; số hóa hồ sơ, kết quả TTHC đủ điều kiện                   | Mục III.3            |
| 16                                                      | Chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ                                    | Phấn đấu hoàn thành chỉnh lý, số hóa tài liệu cấp xã và giao nộp tài liệu lưu trữ vĩnh viễn trước 31/3/2027                   | Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/3/2026 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh                                                  | Mục III.3            |
| 17                                                      | Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số               | Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2026 theo tiến độ được giao; tập trung xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số            | Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 22/4/2026; Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 27/7/2026; Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 29/7/2026            | Mục III.3            |
| 18                                                      | Đề án 06                                                             | Rà soát, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm cấp xã theo tiến độ được giao                                    | Làm sạch, chuẩn hóa, liên thông và khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành                                                             | Mục III.3            |
| 19                                                      | 51 đơn đang giải quyết                                               | Khẩn trương rà soát, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ và thời hạn xử lý từng vụ việc                                          | Tập trung lĩnh vực đất đai, GPMB; hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, đông người, vượt cấp                                                             | Mục III.3            |
| <b>IV. QUỐC PHÒNG - AN NINH</b>                         |                                                                      |                                                                                                                               |                                                                                                                                                        |                      |
| 20                                                      | Quốc phòng, quân sự địa phương; tuyển quân năm 2027                  | Duy trì thường xuyên trong quý IV/2026; triển khai đúng tiến độ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2027           | Duy trì trực sẵn sàng chiến đấu; củng cố dân quân tự vệ, dự bị động viên; thực hiện phòng thủ dân sự, PCTT, TKCN và chính sách hậu phương quân đội     | Mục III.4            |
| 21                                                      | Bảo đảm ANTT; phòng ngừa, đấu tranh tội phạm và tệ nạn xã hội        | Thực hiện thường xuyên trong quý IV/2026                                                                                      | Nắm chắc tình hình từ cơ sở; tập trung tội phạm ma túy, công nghệ cao, kinh tế, môi trường; nâng chất lượng giải quyết tin báo                         | Mục III.4            |
| <b>V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN</b>                             |                                                                      |                                                                                                                               |                                                                                                                                                        |                      |
| 22                                                      | Theo dõi, tổng hợp tiến độ các nhiệm vụ trọng tâm                    | Thực hiện thường xuyên trong quý IV/2026; kịp thời báo cáo nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ hoặc vượt thẩm quyền              | Giao Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi các nhiệm vụ trọng tâm về GPMB, đầu tư công, dữ liệu đất đai, đánh số nhà, Chợ Hưng Hà.                        | Mục III.5            |
| 23                                                      | Rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026                          | Chậm nhất 20/12/2026                                                                                                          | Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị rà soát; Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, phục vụ chỉ đạo cuối năm và xây dựng Kế hoạch KTXH, dự toán NSNN năm 2027 | Mục III.5            |